

Số: 1568/2022/QĐST-HNGĐ

*Bình Thạnh, ngày 18 tháng 8 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 57 Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 1525/2022/TB-TLVDs ngày 27 tháng 7 năm 2022, về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

***Những người yêu cầu giải quyết việc dân sự:***

**Ông Lê Thanh Thụy**, sinh năm 1976

Địa chỉ: Phường 1, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

**Bà Lê Mỹ Thủy**, sinh năm 1979

Địa chỉ: Phường 3, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ vợ chồng:

Ông Lê Thanh Thụy và bà Lê Mỹ Thủy tự nguyện kết hôn vào năm 2003, được UBND phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy chứng nhận kết hôn số 19, quyển 01, ngày 28/01/2003.

Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do bất đồng quan điểm và lối sống, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Ông bà đã cố gắng giải hòa với nhau để tiếp tục chung sống nhưng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn và đã sống ly thân từ đầu năm 2013 đến nay.

Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông bà đã bàn bạc, thống nhất thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án công nhận.

[2] Về con chung: Ông Lê Thanh Thụy và bà Lê Mỹ Thủy có 01 người con chung tên Lê Thảo Tường Vy, sinh ngày 30/3/2010. Ông bà thống nhất, bà Thủy là người trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Vy.

Nghĩa vụ cấp dưỡng việc nuôi con: Ông Lê Thanh Thụy và bà Lê Mỹ Thủy thống nhất tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Ông Lê Thanh Thụy và bà Lê Mỹ Thủy khai không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

[4] Về nợ chung: Ông Lê Thanh Thụy và bà Lê Mỹ Thủy khai không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn giữa ông Lê Thanh Thụy và bà Lê Mỹ Thủy là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội và những người yêu cầu đã cùng thống nhất giải quyết được toàn bộ nội dung vụ việc hôn nhân và gia đình về quan hệ vợ chồng, con chung, tài sản chung và nợ chung.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Ông Lê Thanh Thụy và bà Lê Mỹ Thủy thống nhất thuận tình ly hôn;

Giấy chứng nhận kết hôn số 19, quyển 01, ngày 28/01/2003 của UBND phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông Lê Thanh Thụy và bà Lê Mỹ Thủy hết hiệu lực kể từ ngày 18/8/2022.

- Về con chung: Ông Lê Thanh Thụy và bà Lê Mỹ Thủy có 01 người con chung tên Lê Thảo Tường Anh, sinh ngày 30/3/2010. Ông bà thống nhất, bà Thủy là người trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Anh.

Ông Lê Thanh Thụy được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, khi cần thiết, có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng việc nuôi con.

*Nghĩa vụ cấp dưỡng việc nuôi con:* Ông Lê Thanh Thủy và bà Lê Mỹ Thủy thống nhất tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông Lê Thanh Thủy và bà Lê Mỹ Thủy khai không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Về nợ chung: Ông Lê Thanh Thủy và bà Lê Mỹ Thủy khai không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Các bên thi hành án tại cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

**2.** Về lệ phí Tòa án: Lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ ông Thủy, bà Thủy mỗi người chịu một nửa, nhưng được cản trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà ông Thủy và bà Thủy đã nộp theo biên lai thu tiền số 0050261 ngày 25/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thạnh. Sau khi cản trừ ông Thủy và bà Thủy đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND Q. Bình Thạnh;
- Chi cục THA Q. Bình Thạnh;
- UBND P.Đa Kao, Q.1;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Chu Nguyệt**